

Số: 44/2020 /QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H** – sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu 7 xã L – huyện T – tỉnh Phú Thọ.

Nay là: Khu 3 xã L – huyện T – tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Lê Việt T** – sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu 7 xã L – huyện T – tỉnh Phú Thọ.

Nay là: Khu 3 xã L – huyện T – tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Lê Việt T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 1 con chung là Lê Bùi Hương Hồng N – sinh ngày 14/12/2004. Hiện nay cháu N đang ở

cùng chị H. Anh Lê Việt T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị H tự nguyện không yêu cầu.

Còn con chung là Lê Thanh T – sinh ngày 28/12/1999 đã đủ 18 tuổi và tự đi làm cho cho bản thân.

Sau khi ly hôn hai bên đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, đất nông nghiệp, công sức đóng góp:** Hai bên xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Bùi Thị H nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0002078 ngày 05/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã L;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Vũ